

Số:/2025/NQ-ĐHĐCĐ

No.:/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Hanoi,, 2025



NGHỊ QUYẾT
(Dự thảo)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB
VIỆT NAM**

RESOLUTION
(Draft)

THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

**KB SECURITIES VIETNAM JOINT STOCK
COMPANY**

- | | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2020; - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam ("KBSV"); - Căn cứ Phiếu lấy ý kiến cổ đông KBSV bằng văn bản; - Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày/...../2025. | <ul style="list-style-type: none"> - Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by Vietnam National Assembly dated June 17th, 2020; - Pursuant to the Securities Law No. 54/2019/QH14 approved by Vietnam National Assembly dated November 26th, 2020; - Pursuant to Charter of KB Securities Vietnam Joint Stock Company ("KBSV"); - Pursuant to the Ballot for solicitation of KBSV's shareholders's written opinion; - Pursuant to the Minutes of vote counting results No./2025/BB-ĐHĐCĐ dated, 2025. |
|---|---|

QUYẾT NGHỊ:

RESOLVED:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty với nội dung như sau:

Article 1. Approval of the amendment and supplementation of the Company's Charter as follows:

TT/ No.	Điều, khoản tại Điều lệ hiện hành/ Article, clause in current Charter	Nội dung/ Current	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung/ Suggestion of amendment and supplement	Lý do sửa đổi, bổ sung/ Reason
1	Mục I chương II. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông <i>Section I, chapter II. Charter Capital,</i>	Chưa có quy định trong Điều lệ hiện hành.	Điều 14a. Phát hành chứng quyền có bảo đảm <i>Article 14a. Issuance of Covered Warrants</i>	Bổ sung quy định về việc phát hành chứng quyền có bảo đảm để phù hợp với sản phẩm mới của Công ty và đáp ứng quy định của

	<i>Shares, Shareholders</i>	<i>Not currently regulated under the existing Charter.</i>	14a.1. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Công ty sẽ thực hiện chào bán chứng quyền có bảo đảm và thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm. <i>Based on legal regulations and the approval of the State Securities Commission, the Company will issue covered warrants and carry out all related operations concerning covered warrants.</i>	pháp luật về việc phát hành chứng quyền có bảo đảm. <i>Supplementing regulations on the issuance of covered warrants to be consistent with the Company's new products and meet legal regulations on the issuance of covered warrants.</i>
			14a.2. Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện. <i>A covered warrant is a security backed by collateral, issued by the Company, that entitles the holder to either buy (call warrant) or sell (put warrant) the underlying security to the Company at a predetermined price, on or before a specified date, or to receive the difference in cash between the exercise price and the market price of the underlying security at the time of exercise.</i>	
			14a.3. Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty (không bao gồm lượng chứng quyền chưa	

			lưu hành). Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn trong các quyền nhận thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở, chuyển nhượng, tặng cho, để lại thừa kế, cầm cố, thế chấp... <i>The covered warrant holder is considered a partially secured creditor of the Company (excluding any outstanding but uncirculated warrants). In addition, the warrant holder has rights and obligations in accordance with the law and the prospectus issued during the warrant offering, including but not limited to the rights to receive cash settlement or delivery of the underlying securities, to transfer, donate, bequeath, pledge, or mortgage the warrants...</i>	
--	--	--	---	--

Điều 2. Thông qua việc chào bán Chứng quyền có bảo đảm của Công ty và một số nội dung liên quan đến các đợt Chào bán Chứng quyền có bảo đảm như sau:

Article 2. Approval of the offering of Covered Warrants of the Company and certain matters relating to the Covered Warrant offerings as follows:

2.1. Chào bán chứng quyền có bảo đảm

2.1. Covered Warrants offering

a. Chủ trương chào bán: Chấp thuận/phê duyệt việc Công ty thực hiện chào bán Chứng quyền có bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm các nghiệp vụ sau:

a. Offering plan: Approval of the Company's implementation of the Covered Warrants offering in accordance with applicable laws, including the following operations:

- Chào bán và niêm yết Chứng quyền có bảo đảm;
- Tạo lập thị trường cho Chứng quyền có bảo đảm;
- Giao dịch nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro cho
- Offering and listing of Covered Warrants;
- The market making for Covered Warrants;
- Transactions for the purpose of hedging risks

Chứng quyền có bảo đảm;

associated with Covered Warrants;

- Môi giới và tư vấn đầu tư Chứng quyền có bảo đảm;
- Các nghiệp vụ khác liên quan đến Chứng quyền có bảo đảm theo quy định của pháp luật.

- Brokerage and investment advisory services for Covered Warrants;
- Other operations relating to Covered Warrants in accordance with the provisions of law.

b. Tỷ lệ giá trị Chứng quyền được phép chào bán:

Tổng hạn mức của tất cả chứng quyền đã phát hành và đăng ký phát hành không quá 20% vốn khả dụng của Công ty theo báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm chào bán và trong mọi trường hợp, không vượt quá mức giới hạn tối đa theo quy định của pháp luật liên quan và/hoặc quy chế của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại thời điểm chào bán.

b. Covered warrants offering limit:

The limit for all covered warrant issued and registered for issuance of KBSV shall be a maximum of 20% of KBSV's available capital, as calculated based on the latest financial statements at the time of the offering. Such offering limit must also comply with the regulations of the State Securities Commission on capital adequacy requirements or the applicable laws in effect at the time of the offering.

c. Phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ khác đối với người sở hữu Chứng quyền trong trường hợp KBSV bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản:

c. Payment guarantee arrangements and other obligations to Warrant holders in case KBSV becomes insolvent, merged, consolidated, dissolved, or bankrupt:

i. Trong trường hợp KBSV mất khả năng thanh toán việc thanh toán cho người sở hữu Chứng quyền sẽ được thực hiện bởi các nguồn tài sản sau:

i. In the event that KBSV becomes insolvent, the following sources shall be utilized to fulfill any payment obligations of KBSV to holders of covered warrants:

- Tài sản được sử dụng nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro có trên tài khoản tự doanh;
- Tài sản bảo đảm do KBSV ký quỹ tại ngân hàng lưu ký phục vụ cho việc phát hành chứng quyền có bảo đảm;
- Bảo lãnh thanh toán cho chứng quyền có bảo đảm (nếu có).

- Assets held for the purpose of hedging risks for covered warrants in the proprietary trading account;
- Collateral assets deposited by KBSV with the custodian bank for the issuance of covered warrants;
- Payment guarantees for covered warrants (if any).

Trường hợp không đủ tài sản để thanh toán thực hiện Chứng quyền, việc giải quyết quyền lợi cho người sở hữu chứng quyền thực hiện theo quy định pháp luật liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

In the event that these resources are insufficient, the remaining payment to covered warrant holders shall be effected in accordance with the relevant provisions of law applicable to partially secured creditors.

ii. Trong trường hợp KBSV giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản, việc giải quyết quyền lợi cho người sở hữu chứng quyền sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về giải thể và phá sản đối với chủ nợ có bảo đảm một

ii. In the event that KBSV is dissolved or declared bankrupt, the provisions of law governing dissolution and bankruptcy shall apply with respect to payment

phần.

obligations to partially secured creditors.

iii. Trong trường hợp KBSV bị sáp nhập hoặc mua lại, việc giải quyết quyền lợi cho người sở hữu chứng quyền sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp đối với nghĩa vụ thanh toán cho các nhà đầu tư nắm giữ chứng quyền có bảo đảm.

iii. In the event that KBSV is subject to merger or acquisition, the provisions of the Law on Enterprises shall apply with respect to payment obligations to holders of covered warrants.

d. Bổ sung các nội dung về việc Chào bán chứng quyền có bảo đảm tại Điều lệ Công ty:

d. Inclusion of provisions on the offering of Covered Warrants in the Company's Charter:

Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty, trong đó có nội dung về quyền của người sở hữu chứng quyền có bảo đảm, theo Tờ trình số. 3.3./2025/TTr-HĐQT ngày 16 tháng 09 năm 2025 của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

Approval of amendments to the Company's Charter, including provisions on the rights of Covered Warrant holders, pursuant to the Submission No. 3.3./2025/TTr-HĐQT dated 16.09.25 of the Board of Directors regarding the amendment and supplementation of the Company's Charter.

2.2. Thông qua việc giao/phân quyền/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chào bán và niêm yết các đợt Chào bán, cụ thể như sau:

2.2. Approval of the delegation/authorization to the Board of Directors to carry out the offering and listing of each issuance, specifically as follows:

- Quyết định và thực hiện các phương án chi tiết về nội dung của từng đợt chào bán, bao gồm việc quyết định các nội dung đợt chào bán, lựa chọn mã chứng khoán cơ sở, loại chứng quyền, kiểu thực hiện chứng quyền có bảo đảm, giá trị của từng đợt chào bán, số lượng chứng quyền có bảo đảm đăng ký chào bán, giá thực hiện (chỉ số thực hiện), thời hạn của chứng quyền có bảo đảm, ngày niêm yết dự kiến, và các thông tin liên quan khác liên quan đến đợt chào bán.
- Thực hiện mọi thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký, thực hiện, triển khai chào bán và niêm yết Chứng quyền có bảo đảm trên Sở Giao dịch Chứng khoán.
- Quyết định thời điểm thích hợp, phù hợp với tình hình thực tế kinh doanh của Công ty để thực hiện các thủ tục chào bán Chứng quyền có bảo đảm và kinh doanh của Công ty liên quan đến chứng quyền có bảo đảm sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- To determine and implement detailed plans for each offering, including but not limited to: deciding on the contents of each offering, selecting the underlying securities code, the type of Covered Warrants, the exercise style, the value of each offering, the number of Covered Warrants to be registered for offering, the exercise price (exercise index), the term of the Covered Warrants, the expected listing date, and other related information concerning the offering.
- To carry out all necessary legal procedures for the registration, execution, implementation, offering, and listing of Covered Warrants on the Stock Exchange.
- To determine the appropriate timing, in line with the Company's actual business conditions, for carrying out the procedures for the offering of Covered Warrants and for conducting the Company's business activities relating to Covered Warrants, upon obtaining approval from the State Securities Commission.

- Hội đồng quản trị được quyền giao và ủy quyền một phần hoặc toàn bộ các công việc trên cho Tổng Giám đốc để quyết định, sửa đổi, thực hiện, triển khai tất cả công việc liên quan, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Giám đốc các khối; Trưởng các Phòng, Ban Trụ sở chính/ Chi nhánh và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận/To:

- Như Điều 3/ *As Article 3;*
- Lưu HC/ *Admin.*

- The Board of Directors shall have the right to assign and delegate part or all of the above tasks to the Chief Executive Officer to decide, amend, implement, and carry out all related matters in compliance with applicable laws.

Article 3. This Resolution comes into effect from the signing date. Members of the BOD, BOS, CEO, Heads of Departments and Branches and units, and individuals who may concern, are all responsible for the implementation of this Resolution.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ CHỦ TỊCH
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS/ CHAIRMAN



ROH JONGKAB

